

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2023/HS-ST
Ngày: 17-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh

Ông Nguyễn Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn H**, sinh năm 1997 tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: thôn D, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Nghiê, sinh năm: 1966 và con bà Bàn Thị Hoa, sinh năm: 1964; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. **(Có mặt)**

Bị hại: Chị Trần Thị Tuyết N, sinh năm 2000; Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh. **(Đã chết)**

Người đại diện theo pháp luật cho chị Trần Thị Tuyết N:

1/ Ông Trần Văn V, sinh năm 1971

2/ Bà Võ Thị H, sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh.

Ông Việt, bà Hoa ủy quyền tham gia tố tụng cho anh Võ Ngọc B, sinh năm 1987. **(Có mặt)**

(Ông Việt, bà Hoa là cha mẹ ruột của chị N).

Người làm chứng:

1/ Anh Hà Văn L, sinh năm 1993 (Có mặt)

2/ Anh Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung vụ án: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19-02-2022, Hải điều khiển xe mô tô biển số 47K1-353.78 có dung tích xi lanh 149 cm³, chở anh Hà Văn Long (sinh năm 1993, ngụ tại tổ 3D, khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) lưu thông trên đường Bùi Văn Hòa theo hướng từ vòng xoay “Tam Hiệp” đi vòng xoay “Cổng 11”.

Khi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Bùi Văn Hòa và đường đi khu công nghiệp Loteco (bên trái theo hướng lưu thông), thuộc khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, nằm trong phạm vi biển báo R.420 (Đường khu đông dân cư) có hiệu lực, Hải cho xe mô tô lưu thông với tốc độ khoảng từ 65km/h đến 68,8km/h. Lúc này, chị Trần Thị Tuyết N (sinh năm 2000, ngụ tại thôn T, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh) điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision chưa gắn biển số băng xéo qua đường từ lề trái theo hướng vòng xoay “Cổng 11” đi vòng xoay “Tam Hiệp”. Khi chị N điều khiển xe mô tô đến gần vạch sơn vàng đứt nét phân chia chiều đường thì dừng lại nhường đường do phát hiện xe mô tô biển số 47K1-353.78 do Hải điều khiển đang đi đến theo hướng ngược lại với tốc độ cao (đầu xe mô tô của chị N hướng vòng xoay “Tam Hiệp”). Do Hải điều khiển xe mô tô lưu thông vượt quá tốc độ tối đa cho phép trong khu vực đông dân cư và thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện chị N thì Hải không xử lý kịp và để phần bên phải xe mô tô 47K1-353.78 đụng vào phần bên phải của xe mô tô hiệu Honda Vision của chị N gây tai nạn. Chị N ngã xuống đường trượt vào phía trước bánh xe mô tô biển số 69N1-71288 do anh Nguyễn Tấn Quang (sinh năm 1990, ngụ tại khóm 1, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau) điều khiển lưu thông cùng chiều với Hải. Hậu quả chị Trần Thị Tuyết N bị xe mô tô 69N1-71288 cán vào đầu và tử vong tại hiện trường.

Kết quả điều tra đã xác định nguyên nhân gây ra tai nạn là do Hải điều khiển xe mô tô lưu thông vượt quá tốc độ tối đa cho phép trong khu vực đông dân cư và thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện chị N thì Hải không xử lý kịp và để phần bên phải xe mô tô 47K1-353.78 đụng vào phần bên phải của xe mô tô hiệu Honda Vision của chị N gây tai nạn. Chị N ngã xuống đường trượt vào phía trước bánh xe mô tô biển số 69N1-71288 do anh Nguyễn Tấn Quang điều khiển lưu thông cùng chiều với Hải, gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả như đã nêu ở trên.

2. Khám nghiệm hiện trường và giám định:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định được các dấu vết như sau: (tất cả các dấu vết được đo vào mép lề đường bên phải – (viết tắt là lề phải) theo hướng từ vòng xoay “Tam Hiệp” đi vòng xoay “Cổng 11”), lấy trụ điện trước nhà số 179 đường Bùi Văn Hòa nằm trên lề phải làm điểm mốc:

- Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có vạch sơn vàng đứt nét (vạch 1.1) phân chia thành hai phần đường lưu thông hướng ngược nhau. Phần đường hướng từ vòng xoay “Tam Hiệp” đi vòng xoay “Cổng 11” rộng 05m70, phần đường hướng ngược lại rộng 06m30. Khu vực xảy ra tai nạn tại ngã ba giao nhau giữa đường Bùi Văn Hòa với đường đi khu công nghiệp Loteco, trước ngã ba bên lề phải theo hướng từ vòng xoay “Tam Hiệp” đi vòng xoay “Cổng 11” có biển báo W.209 và W.224, theo hướng ngược lại có biển báo W.207b, hiện trường vụ tai nạn nằm trong phạm vi hiệu lực của biển báo R.420 (Đường khu đông dân cư). Phía bên phải là nhà dân liền kề, bên trái là hướng đi khu công nghiệp Loteco.

- Xe mô tô hiệu Honda Vision chưa gắn biển số ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng lề phải, đuôi xe hướng đường đi khu công nghiệp Loteco. Trục bánh trước cách lề phải 02m60 và cách điểm mốc là 07m30, trục bánh sau cách lề phải 03m70.

- Xe mô tô biển số 69N1-71288 ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng đường đi khu công nghiệp Loteco, đuôi xe hướng lề phải. Trục bánh trước cách lề phải 03m80 và cách trục bánh sau của xe mô tô hiệu Honda Vision chưa gắn biển số là 12m, trục bánh sau cách lề phải 02m90.

- Xe mô tô biển số 47K1-353.78 ngã nghiêng bên phải, đầu xe hướng đường đi khu công nghiệp Loteco, đuôi xe hướng lề phải. Trục bánh trước cách lề phải 05m90 và cách trục bánh sau của xe mô tô biển số 69N1-71288 là 06m60, trục bánh sau cách lề phải 04m50.

- Vết máu nạn nhân tiết diện 35x55cm, cách lề phải 01m30 và cách trục bánh sau của xe mô tô hiệu Honda Vision chưa gắn biển số là 05m20.

- Vết cày của xe mô tô hiệu Honda Vision chưa gắn biển số làm tróc nhựa đường đứt quãng. Đầu vết cày cách gác chân xe mô tô 01m80 và cách lề phải 04m10.

- Vết cày của xe mô tô biển số 69N1-71288 làm tróc nhựa đường đứt quãng. Đầu vết cày cách gác chân xe mô tô 09m30 và cách lề phải 01m50.

- Vết cày của xe mô tô biển số 47K1-353.78 làm tróc nhựa đường đứt quãng. Đầu vết cày cách gác chân xe mô tô 14m70 và cách lề phải 04m80.

Tại Kết luận giám định số 3808/KL-KTHS ngày 13-7-2022 của Giám định viên Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh về tốc độ xe mô tô biển số 47K1-353.78 lưu thông tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn:

- Tốc độ xe mô tô cần giám định xuất hiện tại thời gian hiển thị “02-19-2022 Sat 22:24:41” (22 giờ 24 phút 41 giây ngày 19-02-2022) trên tập tin video gửi giám định là khoảng từ 65 kilomet/giờ (km/h) đến 68,8 kilomet/giờ (km/h).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 418/KLGD-PC09 ngày 21-3-2022 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai về nguyên nhân tử vong và nồng độ cồn trong máu của chị Trần Thị Tuyết N như sau:

- Dấu hiệu chính: Bên ngoài bầm tím da vùng đầu; bầm tím da vùng ngực, xây sát da vùng hạ sườn và vùng bụng, bầm tím da vùng vai, xây sát da thắt lưng; bầm tím da vùng đùi, xây sát da vùng chân. Tụ máu dưới da đầu, vỡ lún xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết màng não mềm, xuất huyết liềm não, xuất huyết não thất, dập xuất huyết nhu mô não; các tạng trong ổ bụng không thấy tổn thương. Nồng độ cồn trong máu (-) âm tính.

- Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng vỡ xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết màng não mềm, dập – xuất huyết não và não thất.

- Nồng độ Ethanol trong máu: 0,04 mg/ 100ml (Theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23-01-2022, trị số bình thường <50,23 mg/100ml).

3. Vật chứng thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu giữ và giao trả:

- Xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 38D1-307.67 (xe mô tô do chị N điều khiển trong vụ tai nạn giao thông) cho chị Trần Thị Thanh Nhân là chủ sở hữu;

- Xe mô tô biển số 47K1-353.78 cho anh Hà Văn Long (anh ruột của Hà Văn H) là chủ sở hữu;

- Xe mô tô biển số 69N1-712.88 cho anh Nguyễn Tấn Quang (ông Nguyễn Văn Minh – bố anh Quang đứng tên chủ sở hữu).

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSBH-TB ngày 10 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Hà Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho đại diện gia đình bị hại; Bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (hai năm) năm tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Về dân sự: Buộc bị cáo Hà Văn H bồi thường viện phí, chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần cho gia đình nạn nhân Trần Thị Tuyết N số tiền 250.000.000đồng.

- Xử lý vật chứng: Ngày 23/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe mô tô ba bánh biển số 69N1-712.88; ngày 05/6/2022 trả xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đen- đỏ (chưa gắn biển số) và ngày 25/12/2022 trả xe mô tô biển số 47K1-353.78 cho các chủ sở hữu.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn tiền án phí dân sự cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19-02-2022, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Bùi Văn Hòa với đường đi khu công nghiệp Loteco thuộc khu phố 11, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, nằm trong phạm vi biển báo R.420 (Đường khu đông dân cư) có hiệu lực, Hà Văn H có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 47K1-353.78 lưu thông vượt quá tốc độ tối đa cho phép và thiếu chú ý quan sát dẫn đến để phần bên phải xe mô tô 47K1-353.78 va chạm với phần bên phải của xe mô tô hiệu Honda Vision chưa gắn biển số do chị Trần Thị Tuyết N điều khiển đang dừng gần vạch sơn vàng đứt nét (vạch 1.1) phân chia chiều đường để nhường đường, gây tai nạn làm chị N tử vong.

Như vậy, hành vi nêu trên của Hà Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ “Người lái xe ... phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình...”; Điều 6 Thông tư 31 “Tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc)”, “Tốc độ tối đa (km/h) xe mô tô được phép lưu thông trên đường hai chiều ... (trừ các phương tiện xe máy chuyên dùng, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự khi tham gia giao thông) trong

khu vực đông dân cư là 50 km/h”, gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại. Đồng thời, bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự 02 năm và là sĩ quan dự bị. Với các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 250.000.000đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 250.000.000đồng cho gia đình bị hại. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 23/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại xe mô tô ba bánh biển số 69N1-712.88; ngày 05/6/2022 trả xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu đen- đỏ (chưa gắn biển số) và ngày 25/12/2022 trả xe mô tô biển số 47K1-353.78 cho các chủ sở hữu cùng giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo và có chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn tiền án phí dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Hà Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt để chấp hành hình phạt tù.

2. Về dân sự: Buộc bị cáo Hà Văn H bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000đồng (Hai trăm lăm mươi triệu đồng), bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 18.000.000đồng. Như vậy, bị cáo Hà Văn H còn phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 232.000.000đồng (Hai trăm ba mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của gia đình bị hại nếu bị cáo Hà Văn H chậm thanh toán khoản tiền nêu trên thì bị cáo còn phải trả tiền lãi cho

gia đình bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn H.

3. Bị cáo Hà Văn H, đại hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải

